Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-06-25 08:05:13 +07:00

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số: 08/2026/TT-BVHTTDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

THÔNG TƯ
Quy định các mẫu văn bản trong hoạt động đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định các mẫu văn bản trong hoạt động đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết khoản 4 Điều 50 và khoản 4 Điều 51 Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15 về các mẫu văn bản trong hoạt động đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.

Điều 3. Các mẫu văn bản ban hành kèm theo Thông tư

1. Các mẫu tờ khai đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này bao gồm:

a) Mẫu số 01: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, khoa học; bài giảng, bài phát biểu và bài nói khác; sưu tập dữ liệu; tác phẩm báo chí; tác phẩm văn học, nghệ thuật dân gian và tác phẩm khác được thể hiện dưới dạng chữ viết hoặc ký tự khác;

b) Mẫu số 02: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng;

c) Mẫu số 03: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với chương trình máy tính;

d) Mẫu số 04: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc;

đ) Mẫu số 05: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh;

e) Mẫu số 06: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm điện ảnh, tác phẩm sân khấu;

g) Mẫu số 07: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với sách giáo khoa, giáo trình;

h) Mẫu số 08: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm kiến trúc, bản họa đồ, sơ đồ, bản đồ, bản vẽ liên quan đến địa hình, kiến trúc, công trình khoa học;

i) Mẫu số 09: Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;

k) Mẫu số 10: Tờ khai đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

l) Mẫu số 11: Tờ khai đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;

m) Mẫu số 12: Tờ khai đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

n) Mẫu số 13: Tờ khai đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;

o) Mẫu số 14: Tờ khai đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả/ Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan.

Phụ lục:

- Cam đoan của tác giả/ đồng tác giả về sáng tạo tác phẩm (Trường hợp tác giả/ đồng tác giả không đồng thời là người ký trong Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả kèm theo mẫu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 hoặc mẫu số 08 của Phụ lục này);

- Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (Trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm kèm theo mẫu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 hoặc mẫu số 08 của Phụ lục này);

- Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng (Trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng kèm theo mẫu số 09 của Phụ lục này).

2. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này:

a) Mẫu số 01: Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

b) Mẫu số 02: Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;

c) Mẫu số 03: Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại);

d) Mẫu số 04: Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại).

Các mẫu quy định tại khoản này được thiết kế để sử dụng trên khổ giấy A4.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Thông tư số 08/2023/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu trong hoạt động đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan, Điều 12 và Phụ lục 1a của Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp hồ sơ đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan được nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục xử lý theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ.

2. Các loại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan được cấp trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực.

Điều 6. Tổ chức thi hành

1. Cục Bản quyền tác giả, các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Bản quyền tác giả) để nghiên cứu giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Lâm Thị Phương Thanh

Phụ lục I

CÁC MẪU TỜ KHAI ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ, ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2026/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Mẫu số 01	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, khoa học; bài giảng, bài phát biểu và bài nói khác; sưu tập dữ liệu; tác phẩm báo chí; tác phẩm văn học, nghệ thuật dân gian và tác phẩm khác được thể hiện dưới dạng chữ viết hoặc ký tự khác
Mẫu số 02	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng
Mẫu số 03	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với chương trình máy tính
Mẫu số 04	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc
Mẫu số 05	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh
Mẫu số 06	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm điện ảnh, tác phẩm sân khấu
Mẫu số 07	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với sách giáo khoa, giáo trình
Mẫu số 08	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm kiến trúc, bản họa đồ, sơ đồ, bản đồ, bản vẽ liên quan đến địa hình, kiến trúc, công trình khoa học
Mẫu số 09	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan
Mẫu số 10	Tờ khai đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả
Mẫu số 11	Tờ khai đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan
Mẫu số 12	Tờ khai đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả
Mẫu số 13	Tờ khai đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan
Mẫu số 14	Tờ khai đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả/ Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

Phụ lục	Cam đoan của tác giả/ đồng tác giả về sáng tạo tác phẩm (Trường hợp tác giả/ đồng tác giả không đồng thời là người ký trong Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả kèm theo mẫu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 hoặc mẫu số 08 của Phụ lục này)
	Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (Trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm kèm theo mẫu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 hoặc mẫu số 08 của Phụ lục này)
	Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng (Trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng kèm theo mẫu số 09 của Phụ lục này)

Mẫu số 01. Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, khoa học; bài giảng, bài phát biểu và bài nói khác; sưu tập dữ liệu; tác phẩm báo chí; tác phẩm văn học, nghệ thuật dân gian và tác phẩm khác được thể hiện dưới dạng chữ viết hoặc ký tự khác

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI: TÁC PHẨM VĂN HỌC, KHOA HỌC; BÀI GIẢNG; BÀI PHÁT BIỂU VÀ BÀI NÓI KHÁC; SƯU TẬP DỮ LIỆU; TÁC PHẨM BÁO CHÍ; TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT DÂN GIAN VÀ TÁC PHẨM KHÁC ĐƯỢC THỂ HIỆN DƯỚI DẠNG CHỮ VIẾT HOẶC KÝ TỰ KHÁC

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho (1):**

☐ ***Tác giả***

☐ ***Đồng tác giả***

☐ ***Chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

1. Thông tin về tác phẩm:

☐ Tiểu thuyết, truyện vừa, truyện ngắn

☐ Truyện tranh

☐ Bút ký, ký sự, tùy bút, hồi ký

☐ Thơ, trường ca

☐ Kịch bản

☐ Công trình nghiên cứu văn hóa, văn học, nghệ thuật, khoa học

☐ Bài giảng

☐ Bài phát biểu

☐ Sưu tập dữ liệu

☐ Tác phẩm báo chí

☐ Tác phẩm văn học, nghệ thuật dân gian

☐ Các bài viết, bài nói khác (nêu rõ):…….

Tên tác phẩm: ……

Ngày, tháng, năm hoàn thành tác phẩm:……

Công bố tác phẩm:

☐ Chưa công bố

☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:……....
- Hình thức công bố (2):…….....
- Nơi công bố (3): Tỉnh/Thành phố …… Quốc gia ……

Đường link địa chỉ trên trang thông tin điện tử, ứng dụng (trong trường hợp công bố trên mạng Internet): …….

Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm:

□ Không sử dụng

□ Có sử dụng

Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng: ……

Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm và cam đoan về việc trực tiếp sáng tạo tác phẩm (4): Có bản mô tả và cam đoan kèm theo

Nội dung chính (Nêu tóm tắt nội dung chính của tác phẩm, ghi rõ số phần, số trang của tác phẩm kèm theo trong hồ sơ) (5):

……

……

……

Cam đoan về việc sáng tạo tác phẩm (6): …….....

……

……

2. Thông tin về tác giả (7):

Họ và tên:…… Quốc tịch:……..

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):……...

Sinh ngày:……..tháng…….năm…….

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: …….....

Ngày cấp:……..tại:……..

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:…….

Vai trò (*chỉ khai trong trường hợp có đồng tác giả*): ……

3. Thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả (8):

Chủ sở hữu quyền tác giả là:

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:……Quốc tịch……

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: …… ……...

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: ……

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự sáng tạo

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ:……

4. Trường hợp tác phẩm đăng ký là tác phẩm phái sinh:

Tên tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh:……..

Ngôn ngữ gốc (đối với tác phẩm dịch):……..

Tác giả của tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (9): ….....

Quốc tịch:……

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (10):

……

(Nếu tác phẩm gốc hết thời hạn bảo hộ, ghi "tác phẩm hết thời hạn bảo hộ" và nguồn thông tin:……)

5. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: …….

Ngày cấp:……tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……

Tác giả/Chủ sở hữu quyền tác giả (11)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, ghi âm, ghi hình, in ấn, đăng tải lên không gian mạng hoặc các hình thức khác.

(3) Đối với tác phẩm báo chí, nơi công bố là tỉnh/ thành phố có trụ sở của cơ quan báo chí công bố tác phẩm báo chí đó.

(4) Có Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (theo mẫu) là một thành phần trong hồ sơ đăng ký trong trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để sáng tạo tác phẩm.

(5)

5.1. Đối với truyện tranh, mô tả tóm tắt theo các yếu tố sau: nội dung chính; bố cục, đường nét, màu sắc, hình khối của tranh;

5.2. Đối với kịch bản, mô tả tóm tắt theo các yếu tố cấu thành một kịch bản hoàn chỉnh (bối cảnh, nhân vật, lời thoại/lời dẫn, hành động, thời gian/thời lượng…);

5.3. Đối với công trình nghiên cứu văn hóa, văn học, nghệ thuật, khoa học, mô tả rõ công trình nghiên cứu này do cá nhân, tổ chức nào lập nên, mục tiêu của công trình nghiên cứu...;

5.4. Đối với bài giảng, nêu rõ bài giảng được đưa vào hoạt động giảng dạy cho đối tượng nào;

5.5. Đối với sưu tập dữ liệu, nêu rõ sưu tập dữ liệu được áp dụng, đưa vào chương trình máy tính hay hoạt động nào;

5.6. Đối với tác phẩm báo chí, nêu rõ thể loại tác phẩm báo chí, được đăng tải trên sản phẩm báo chí nào;

5.7. Đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật dân gian, nêu rõ loại hình theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Luật Sở hữu trí tuệ và khoản 12 Điều 6 của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026.

(6) Cam đoan: Nội dung tác phẩm do tác giả/đồng tác giả sáng tạo, không sao chép từ tác phẩm của người khác, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những tác phẩm chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng... thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(7)

7.1. Khai đầy đủ các đồng tác giả (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng đồng tác giả trong sáng tạo tác phẩm;

7.2. Trường hợp tác giả đã chết, ghi rõ năm tác giả chết tại mục này.

(8), (10) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(9) Khai đầy đủ các đồng tác giả, nếu có.

(11) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 02. Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI: TÁC PHẨM MỸ THUẬT ỨNG DỤNG

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho (1):**

☐ ***Tác giả***

☐ ***Đồng tác giả***

☐ ***Chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

1. Thông tin về tác phẩm mỹ thuật ứng dụng:

Tên tác phẩm:……

Ngày, tháng, năm hoàn thành tác phẩm: ……..

Công bố tác phẩm:

☐ Chưa công bố

☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:……
- Hình thức công bố (2):……..
- Nơi công bố: Tỉnh/Thành phố …… Quốc gia ……

Đường link địa chỉ trên trang thông tin điện tử, ứng dụng (trong trường hợp công bố trên mạng Internet): ……..

Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm:

□ Không sử dụng

□ Có sử dụng

Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng: ……

Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm và cam đoan về việc trực tiếp sáng tạo tác phẩm (3): Có bản mô tả và cam đoan kèm theo

Nêu tóm tắt về tác phẩm:

- Nêu nội dung chính của tác phẩm (4):

……

- Mô tả đường nét, màu sắc, hình khối, bố cục, tính năng hữu ích của tác phẩm

……

- Nêu công cụ, ứng dụng dùng để sáng tạo tác phẩm

……

- Tác phẩm được tạo ra để gắn liền với đồ vật hữu ích nào (nếu có), được sản xuất thủ công hay công nghiệp

……

Cam đoan về việc sáng tạo tác phẩm (5): ……..

……

……

……..

2. Thông tin về tác giả (6):

Họ và tên:……Quốc tịch……

Bút danh thể hiện trên tác phẩm đăng ký (nếu có):……

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Vai trò (*chỉ khai trong trường hợp có đồng tác giả*): ……

3. Thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả (7):

Chủ sở hữu quyền tác giả là:

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: …….……

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: ……..…

Ngày cấp:……tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự sáng tạo

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ:……

4. Trường hợp tác phẩm đăng ký là tác phẩm phái sinh:

Tên tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh:……...

Tác giả của tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (8):……

Quốc tịch:……

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (9):

……

(Nếu tác phẩm gốc hết thời hạn bảo hộ, ghi "tác phẩm hết thời hạn bảo hộ " và nguồn thông tin:……)

5. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: ……..……..

Ngày cấp:……tại:……..

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……..

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……

Tác giả/Chủ sở hữu quyền tác giả (10)
(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, ghi âm, ghi hình, in ấn, đăng tải lên không gian mạng hoặc các hình thức khác.

(3) Có Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (theo mẫu) là một thành phần trong hồ sơ đăng ký trong trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để sáng tạo tác phẩm.

(4) Nêu nội dung chính của tác phẩm:

Trường hợp tác phẩm có chứa các chữ, từ ngữ không phải là tiếng Việt thì phải ghi rõ là từ ngữ không có nghĩa tiếng Việt và nếu các chữ, từ ngữ đó có nghĩa thì phải dịch ra tiếng Việt; có chứa chữ số không phải là chữ số Ả-rập hoặc chữ số La-mã thì phải dịch ra chữ số Ả-rập.

(5) Cam đoan: Nội dung tác phẩm do tác giả/đồng tác giả sáng tạo, không sao chép từ tác phẩm của người khác, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những tác phẩm chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng… thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(6)

6.1. Khai đầy đủ các đồng tác giả (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng đồng tác giả trong sáng tạo tác phẩm;

6.2. Trường hợp tác giả đã chết, ghi rõ năm tác giả chết tại mục này.

(7), (9) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(8) Khai đầy đủ các đồng tác giả, nếu có.

(10) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 03. Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với chương trình máy tính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI: CHƯƠNG TRÌNH MÁY TÍNH

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho (1):**

☐ ***Tác giả***

☐ ***Đồng tác giả***

☐ ***Chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

1. Thông tin về chương trình máy tính:

Tên chương trình máy tính:

…….

Ngày, tháng, năm hoàn thành:…….

Công bố tác phẩm:

☐ Chưa công bố

☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:……
- Hình thức công bố (2):……..
- Nơi công bố: Tỉnh/Thành phố …… Quốc gia …….

Đường link địa chỉ trên trang thông tin điện tử, ứng dụng (trong trường hợp công bố trên mạng Internet): …….

Nêu tóm tắt về tác phẩm:

- Chức năng, thành phần, cấu tạo:…….

……

- Ngôn ngữ lập trình:……..

- Sử dụng mã nguồn mở để sáng tạo chương trình máy tính:

☐ Không sử dụng

☐ Có sử dụng, liệt kê tên mã nguồn mở, đường link mã nguồn mở:

…….

Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm:

□ Không sử dụng

□ Có sử dụng

Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng: ……

Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm và cam đoan về việc trực tiếp sáng tạo tác phẩm (3): Có bản mô tả và cam đoan kèm theo

Cam đoan về việc sáng tạo tác phẩm (4):

……

……

…….

2. Thông tin về tác giả (5):

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):……...

Sinh ngày:……..tháng…….năm…….

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp:……..tại:……..

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:…….

Vai trò (*chỉ khai trong trường hợp có đồng tác giả*): ……

3. Thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả (6):

Chủ sở hữu quyền tác giả là:

☐ Cá nhân

Họ và tên:……Quốc tịch……

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: ……

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……..

Số điện thoại:……Email:.....

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự sáng tạo

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ:……..

4. Trường hợp tác phẩm đăng ký là tác phẩm phái sinh:

Tên tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh:……..

Tác giả của tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (7):…….....

Quốc tịch:……

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (8):

…….

(Nếu tác phẩm gốc hết thời hạn bảo hộ, ghi "tác phẩm hết thời hạn bảo hộ" và nguồn thông tin:……)

5. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: ……..……

Ngày cấp:…….……tại:……

Địa chỉ:…….

Số điện thoại:……..Email:……..

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm…...

Tác giả/ Chủ sở hữu quyền tác giả (9)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, ghi âm, ghi hình, in ấn, đăng tải lên không gian mạng hoặc các hình thức khác.

(3) Có Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (theo mẫu) là một thành phần trong hồ sơ đăng ký trong trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để sáng tạo tác phẩm.

(4) Cam đoan: Nội dung chương trình máy tính (code, giao diện) do tác giả/đồng tác giả sáng tạo, không sao chép từ tác phẩm của người khác, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những tác phẩm chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng… thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(5)

5.1. Khai đầy đủ các đồng tác giả (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng đồng tác giả trong sáng tạo tác phẩm;

5.2. Trường hợp tác giả đã chết, ghi rõ năm tác giả chết tại mục này.

(6), (8) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(7) Khai đầy đủ các đồng tác giả, nếu có.

(9) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 04. Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI: TÁC PHẨM ÂM NHẠC

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho (1):**

☐ ***Tác giả***

☐ ***Đồng tác giả***

☐ ***Chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

1. Thông tin về tác phẩm âm nhạc:

Tên tác phẩm:……

Ngày, tháng, năm hoàn thành:……

Công bố tác phẩm:

☐ Chưa công bố

☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:……...
- Hình thức công bố (2):…….....
- Nơi công bố: Tỉnh/Thành phố …… Quốc gia ……

Đường link địa chỉ trên trang thông tin điện tử, ứng dụng (trong trường hợp công bố trên mạng Internet): …….....

Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm:

□ Không sử dụng

□ Có sử dụng

Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng: ……

Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm và cam đoan về việc trực tiếp sáng tạo tác phẩm (3): Có bản mô tả và cam đoan kèm theo

Nêu tóm tắt về tác phẩm:

- Nêu tóm tắt nội dung chính của tác phẩm

……

- Tác phẩm có lời hay không có lời.……

- Nêu các yếu tố của tác phẩm âm nhạc như: giai điệu, hòa âm, tiết tấu, nhịp độ

……

…..……

……..……

Cam đoan về việc sáng tạo tác phẩm (4):

……..……

……

……

2. Thông tin về tác giả (5):

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):……...

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:…….

Vai trò (*chỉ khai trong trường hợp có đồng tác giả*): ……

3. Thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả (6):

Chủ sở hữu quyền tác giả là:

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: ……

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự sáng tạo

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ: ……

4. Trường hợp tác phẩm đăng ký là tác phẩm phái sinh:

Tên tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh:……...

Ngôn ngữ gốc (đối với tác phẩm dịch):……..

Tác giả của tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (7): …….

Quốc tịch:……..

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (8):

……

(Nếu tác phẩm gốc hết thời hạn bảo hộ, ghi "tác phẩm hết thời hạn bảo hộ" và nguồn thông tin:……)

5. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: ……..……..

Ngày cấp:……tại:……..

Địa chỉ:……..

Số điện thoại:……Email:…….

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm…..

Tác giả/ Chủ sở hữu quyền tác giả (9)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, ghi âm, ghi hình, in ấn, đăng tải lên không gian mạng hoặc các hình thức khác.

(3) Có Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (theo mẫu) là một thành phần trong hồ sơ đăng ký trong trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để sáng tạo tác phẩm.

(4) Cam đoan: Nội dung tác phẩm do tác giả/đồng tác giả sáng tạo, không sao chép từ tác phẩm của người khác, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những tác phẩm chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng… thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(5)

5.1. Khai đầy đủ các đồng tác giả (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng đồng tác giả trong sáng tạo tác phẩm;

5.2. Trường hợp tác giả đã chết, ghi rõ năm tác giả chết tại mục này.

(6), (8) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(7) Khai đầy đủ các đồng tác giả, nếu có.

(9) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 05. Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI: TÁC PHẨM MỸ THUẬT; TÁC PHẨM NHIẾP ẢNH

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho (1):**

☐ ***Tác giả***

☐ ***Đồng tác giả***

☐ ***Chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

1. Thông tin về tác phẩm:

☐ **Mỹ thuật**

☐ **Nhiếp ảnh**

Tên tác phẩm: ……

Ngày, tháng, năm hoàn thành tác phẩm:……

Công bố tác phẩm:

☐ Chưa công bố

☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:……....
- Hình thức công bố (2):…….....
- Nơi công bố: Tỉnh/Thành phố …… Quốc gia ……

Đường link địa chỉ trên trang thông tin điện tử, ứng dụng (trong trường hợp công bố trên mạng Internet): …….....

Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm:

□ Không sử dụng

□ Có sử dụng

Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng: ……

Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm và cam đoan về việc trực tiếp sáng tạo tác phẩm (3): Có bản mô tả và cam đoan kèm theo

Nêu tóm tắt về tác phẩm:

Đối với tác phẩm nhiếp ảnh

- Nêu tóm tắt về nội dung chính của tác phẩm

……

……

- Nêu phương pháp, công cụ, ứng dụng tạo nên tác phẩm nhiếp ảnh (hóa học, điện tử hoặc phương pháp kỹ thuật khác) như: chụp bằng máy phim, máy ảnh kỹ thuật số, thiết bị có chức năng chụp ảnh, sử dụng phần mềm, ứng dụng nào để chỉnh sửa

……

……...

- Nêu các thông số kỹ thuật của tác phẩm nhiếp ảnh (theo phương pháp tạo ra tác phẩm nhiếp ảnh) như: loại phim (máy ảnh phim), dòng máy, khẩu độ, độ nhạy sáng, tốc độ màn trập

……

……

- Tác phẩm có chú thích hay không có chú thích

……

……

Đối với tác phẩm mỹ thuật

- Nêu tóm tắt về nội dung chính của tác phẩm

……

……

- Mô tả đường nét, màu sắc, hình khối, bố cục

……

……

- Nêu rõ thể loại của tác phẩm (hội họa, đồ họa, điêu khắc, nghệ thuật sắp đặt hay các hình thức nghệ thuật đương đại khác)

……

……

- Nêu chất liệu, kích thước của tác phẩm và công cụ dùng để làm nên tác phẩm

……

……

Cam đoan về việc sáng tạo tác phẩm (4): ……

……

……

2. Thông tin về tác giả (5):

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):……...

Sinh ngày: ……. tháng …… năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Vai trò (*chỉ khai trong trường hợp có đồng tác giả*): ……

3. Thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả (6):

Chủ sở hữu quyền tác giả là:

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……...

Số điện thoại:……Email:……

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: ……

Ngày cấp:…….tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự sáng tạo

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ:……

4. Trường hợp tác phẩm đăng ký là tác phẩm phái sinh:

Tên tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh:……..

Tác giả của tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (7): ……..

Quốc tịch:……..

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (8):

……

(Nếu tác phẩm gốc hết thời hạn bảo hộ, ghi "tác phẩm hết thời hạn bảo hộ" và nguồn thông tin:……)

5. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: …….. ……

Ngày cấp:……tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……

Tác giả/ Chủ sở hữu quyền tác giả (9)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, ghi âm, ghi hình, in ấn, đăng tải lên không gian mạng hoặc các hình thức khác.

(3) Có Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (theo mẫu) là một thành phần trong hồ sơ đăng ký trong trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để sáng tạo tác phẩm.

(4) Cam đoan: Nội dung tác phẩm do tác giả/đồng tác giả sáng tạo, không sao chép từ tác phẩm của người khác, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những tác phẩm chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng… thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(5)

5.1. Khai đầy đủ các đồng tác giả (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng đồng tác giả trong sáng tạo tác phẩm;

5.2. Trường hợp tác giả đã chết, ghi rõ năm tác giả chết tại mục này.

(6), (8) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(7) Khai đầy đủ các đồng tác giả, nếu có.

(9) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 06. Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm điện ảnh, tác phẩm sân khấu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI: TÁC PHẨM ĐIỆN ẢNH; TÁC PHẨM SÂN KHẤU

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho (1):**

☐ ***Tác giả***

☐ ***Đồng tác giả***

☐ ***Chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

1. Thông tin về tác phẩm:

☐ **Điện ảnh**

☐ **Sân khấu**

Tên tác phẩm:……

Ngày, tháng, năm hoàn thành tác phẩm:……

Công bố tác phẩm:

☐ Chưa công bố

☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:……....
- Hình thức công bố (2):…….....
- Nơi công bố: Tỉnh/Thành phố …… Quốc gia ……

Đường link địa chỉ trên trang thông tin điện tử, ứng dụng (trong trường hợp công bố trên mạng Internet): …….....

Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm:

□ Không sử dụng

□ Có sử dụng

Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng: ……

Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm và cam đoan về việc trực tiếp sáng tạo tác phẩm (3): Có bản mô tả và cam đoan kèm theo

Nêu tóm tắt về tác phẩm:

Đối với tác phẩm điện ảnh

- Nêu tóm tắt về nội dung chính của tác phẩm

……

…..……..

- Nêu thời lượng của tác phẩm

……

…..……

- Nêu rõ tác phẩm điện ảnh thuộc loại hình nào sau đây: phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim kết hợp nhiều loại hình... hay phim khác có ngôn ngữ điện ảnh

……

…..……

Đối với tác phẩm sân khấu

- Nêu tóm tắt về nội dung chính của tác phẩm

……

…..……

- Nêu thời lượng của tác phẩm

……

…..……

- Nêu rõ tác phẩm sân khấu thuộc loại hình nghệ thuật biểu diễn nào sau đây: Chèo, tuồng, cải lương, múa, múa rối, múa đương đại, ba lê, kịch nói, opera, kịch dân ca, kịch hình thể, nhạc kịch, xiếc, tấu hài, tạp kỹ hay loại hình nghệ thuật biểu diễn khác

……

…..……

Cam đoan về việc sáng tạo tác phẩm (4): …….

……
……

2. Thông tin về tác giả (5):

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):……...

Sinh ngày:……..tháng…….năm…….

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:…….

Vai trò (*chỉ khai trong trường hợp có đồng tác giả*): ……

3. Thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả (6):

Chủ sở hữu quyền tác giả là:

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: …..……..

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự sáng tạo

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ:……

4. Trường hợp tác phẩm đăng ký là tác phẩm phái sinh:

Tên tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh:……

Ngôn ngữ gốc (đối với tác phẩm dịch):……

Tác giả của tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (7): ……. Quốc tịch: …….

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (8):

……

(Nếu tác phẩm gốc hết thời hạn bảo hộ, ghi "tác phẩm hết thời hạn bảo hộ" và nguồn thông tin:……)

5. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: …….

Ngày cấp:……tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm…….

Tác giả/ Chủ sở hữu quyền tác giả (9)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, ghi âm, ghi hình, in ấn, đăng tải lên không gian mạng hoặc các hình thức khác.

(3) Có Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (theo mẫu) là một thành phần trong hồ sơ đăng ký trong trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để sáng tạo tác phẩm.

(4) Cam đoan: Nội dung tác phẩm do tác giả/đồng tác giả sáng tạo, không sao chép từ tác phẩm của người khác, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những tác phẩm chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng… thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(5) Tác giả của tác phẩm điện ảnh là những người quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 21 của Luật Sở hữu trí tuệ; tác giả của tác phẩm sân khấu là những người quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 21 của Luật Sở hữu trí tuệ[1]:

5.1. Khai đầy đủ các đồng tác giả (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng đồng tác giả trong sáng tạo tác phẩm;

5.2. Trường hợp tác giả đã chết, ghi rõ năm tác giả chết tại mục này.

(6), (8) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(7) Khai đầy đủ các đồng tác giả, nếu có.

---

[1] Trích Điều 21 Luật Sở hữu trí tuệ:

"1. Quyền tác giả đối với tác phẩm điện ảnh được quy định như sau:

a) Biên kịch, đạo diễn được hưởng quyền quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều 19 của Luật này;

b) Quay phim, dựng phim, sáng tác âm nhạc, thiết kế mỹ thuật, thiết kế âm thanh, ánh sáng, kỹ xảo, diễn viên điện ảnh và những người thực hiện các công việc khác có tính sáng tạo đối với tác phẩm điện ảnh được hưởng quyền quy định tại khoản 2 Điều 19 của Luật này;

…

2. Quyền tác giả đối với tác phẩm sân khấu được quy định như sau:

a) Tác giả kịch bản sân khấu được hưởng quyền quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều 19 của Luật này;

b) Tác giả tác phẩm văn học, tác giả tác phẩm âm nhạc, đạo diễn sân khấu, chỉ huy âm nhạc, biên đạo múa, thiết kế sân khấu, phục trang và những người thực hiện các công việc khác có tính sáng tạo đối với tác phẩm sân khấu được hưởng quyền quy định tại khoản 2 Điều 19 của Luật này;

…"

(9) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Các đồng tác giả ký tên trong Tờ khai đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm điện ảnh là những người quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 của Luật Sở hữu trí tuệ. Các đồng tác giả ký tên trong Tờ khai đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm sân khấu là những người quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 của Luật Sở hữu trí tuệ.

Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 07. Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với sách giáo khoa, giáo trình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI: SÁCH GIÁO KHOA; GIÁO TRÌNH

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho (1):**

☐ ***Tác giả***

☐ ***Đồng tác giả***

☐ ***Chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

1. Thông tin về tác phẩm:

☐ **Sách giáo khoa**

☐ **Giáo trình**

Tên tác phẩm: ……

Ngày, tháng, năm hoàn thành tác phẩm:……

Công bố tác phẩm:

☐ Chưa công bố

☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:……....
- Hình thức công bố (2):…….....
- Nơi công bố: Tỉnh/Thành phố …… Quốc gia ……..

Đường link địa chỉ trên trang thông tin điện tử, ứng dụng (trong trường hợp công bố trên mạng Internet): …….

Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm:

□ Không sử dụng

□ Có sử dụng

Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng: ……

Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm và cam đoan về việc trực tiếp sáng tạo tác phẩm (3): Có bản mô tả và cam đoan kèm theo

Nêu tóm tắt về tác phẩm:

- Nêu tóm tắt về nội dung chính của tác phẩm

……

…….……

- Nêu đầy đủ các thành phần cơ bản sau: phần, chương hoặc chủ đề; bài học

……

…….……

Cam đoan về việc sáng tạo tác phẩm (4): ……

……

……

2. Thông tin về tác giả (5):

Họ và tên:…….Quốc tịch:…….

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):……..

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……..

Số điện thoại:……Email:……

Vai trò (*chỉ khai trong trường hợp có đồng tác giả*): ……

3. Thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả (6):

Chủ sở hữu quyền tác giả là:

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Sinh ngày:……..tháng…….năm…….

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ….……..

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……..

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: ….……..

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:…….

Số điện thoại:……Email:……..

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự sáng tạo

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ:……

4. Trường hợp tác phẩm đăng ký là tác phẩm phái sinh:

Tên tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh:…….

Ngôn ngữ gốc (đối với tác phẩm dịch):……

Tác giả của tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (7): …….....

Quốc tịch:……..

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (8):

……

(Nếu tác phẩm gốc hết thời hạn bảo hộ, ghi "tác phẩm hết thời hạn bảo hộ" và nguồn thông tin:……)

5. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:…….

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: ……

Ngày cấp:……tại:…….

Địa chỉ:……...

Số điện thoại:……Email:…….

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……

Tác giả/ Chủ sở hữu quyền tác giả (9)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, ghi âm, ghi hình, in ấn, đăng tải lên không gian mạng hoặc các hình thức khác.

(3) Có Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (theo mẫu) là một thành phần trong hồ sơ đăng ký trong trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để sáng tạo tác phẩm.

(4) Cam đoan: Nội dung tác phẩm do tác giả/đồng tác giả sáng tạo, không sao chép từ tác phẩm của người khác, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những tác phẩm chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng… thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(5)

5.1. Khai đầy đủ các đồng tác giả (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng đồng tác giả trong sáng tạo tác phẩm;

5.2. Trường hợp tác giả đã chết, ghi rõ năm tác giả chết tại mục này.

(6), (8) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(7) Khai đầy đủ các đồng tác giả, nếu có.

(9) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 08. Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm kiến trúc, bản họa đồ, sơ đồ, bản đồ, bản vẽ liên quan đến địa hình, kiến trúc, công trình khoa học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI: TÁC PHẨM KIẾN TRÚC; BẢN HỌA ĐỒ, SƠ ĐỒ, BẢN ĐỒ, BẢN VẼ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỊA HÌNH, KIẾN TRÚC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho (1):**

☐ ***Tác giả***

☐ ***Đồng tác giả***

☐ ***Chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả***

☐ ***Đồng tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả***

1. Thông tin về tác phẩm:

☐ **Tác phẩm kiến trúc**

☐ **Bản họa đồ, sơ đồ, bản đồ, bản vẽ liên quan đến địa hình, kiến trúc, công trình khoa học. Cụ thể: …….**

Tên tác phẩm: ……....

Ngày, tháng, năm hoàn thành tác phẩm:……

Công bố tác phẩm:

☐ Chưa công bố

☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:……....
- Hình thức công bố (2):…….....
- Nơi công bố: Tỉnh/Thành phố …… Quốc gia ……

Đường link địa chỉ trên trang thông tin điện tử, ứng dụng (trong trường hợp công bố trên mạng Internet): …….....

Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm:

□ Không sử dụng

□ Có sử dụng

Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng: ……..

Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm và cam đoan về việc trực tiếp sáng tạo tác phẩm (3): Có bản mô tả và cam đoan kèm theo

Nêu tóm tắt về tác phẩm (mô tả công năng, kích thước, hình dáng, số lượng trang của bản vẽ):

……

Cam đoan về việc sáng tạo tác phẩm (4): ……..

……

……

2. Thông tin về tác giả (5):

Họ và tên:……Quốc tịch:……

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):……..

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Vai trò (*chỉ khai trong trường hợp có đồng tác giả*): ……

3. Thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả (6):

Chủ sở hữu quyền tác giả là:

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:……Quốc tịch:…….

Sinh ngày:……..tháng…….năm……..

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……..

Số điện thoại:……Email:……..

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:……..

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: ……..

Ngày cấp:……..tại:……..

Địa chỉ:…….

Số điện thoại:……Email:…….

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự sáng tạo

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ:……..

4. Trường hợp tác phẩm đăng ký là tác phẩm phái sinh:

Tên tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh:…….

Ngôn ngữ gốc (đối với tác phẩm dịch):……

Tác giả của tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (7):…….....

Quốc tịch:……..

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (8):

……

(Nếu tác phẩm gốc hết thời hạn bảo hộ, ghi "tác phẩm hết thời hạn bảo hộ" và nguồn thông tin:……)

5. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*:……

Ngày cấp:……tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……

Tác giả/ Chủ sở hữu quyền tác giả (9)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, ghi âm, ghi hình, in ấn, đăng tải lên không gian mạng hoặc các hình thức khác.

(3) Có Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (theo mẫu) là một thành phần trong hồ sơ đăng ký trong trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để sáng tạo tác phẩm.

(4) Cam đoan: Nội dung tác phẩm do tác giả/đồng tác giả sáng tạo, không sao chép từ tác phẩm của người khác, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những tác phẩm chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng… thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(5)

5.1. Khai đầy đủ các đồng tác giả (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng đồng tác giả trong sáng tạo tác phẩm;

5.2. Trường hợp tác giả đã chết, ghi rõ năm tác giả chết tại mục này.

(6), (8) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(7) Khai đầy đủ các đồng tác giả, nếu có.

(9) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 09. Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan cho (1):**

☐ ***Chủ sở hữu quyền liên quan***

☐ ***Đồng chủ sở hữu quyền liên quan***

1. Đối tượng đăng ký quyền liên quan:

Tên cuộc biểu diễn/bản ghi âm, ghi hình/chương trình phát sóng:……

Đăng ký quyền liên quan đối với *(quyền của người biểu diễn/quyền của nhà sản xuất bản ghi âm, ghi hình/tổ chức phát sóng):* …….

Ngày, tháng, năm hoàn thành:……

Công bố:

☐ Chưa công bố

☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:……...
- Hình thức công bố (2):…….....
- Nơi công bố: Tỉnh/Thành phố …… Quốc gia ……

Đường link địa chỉ trên trang thông tin điện tử, ứng dụng (trong trường hợp công bố trên mạng Internet): …….....

Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/bản ghi âm, ghi hình/chương trình phát sóng:

□ Không sử dụng

□ Có sử dụng

Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng: ……

Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/bản ghi âm, ghi hình/chương trình phát sóng và cam đoan về

việc trực tiếp định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/bản ghi âm, ghi hình/chương trình phát sóng (3): Có bản mô tả và cam đoan kèm theo

Nội dung cuộc biểu diễn/bản ghi âm, ghi hình/chương trình phát sóng *(nêu tóm tắt nội dung, thời lượng của cuộc biểu diễn/bản ghi âm, ghi hình/chương trình phát sóng):*

…….

…….

……..

Cam đoan về việc sáng tạo (4): ……...

……

……

2. Tác phẩm/bản ghi khác được sử dụng trong cuộc biểu diễn/bản ghi âm, ghi hình/chương trình phát sóng (nếu có):

☐ **Tác phẩm**

Tên tác phẩm:……

Loại hình:……..

Tác giả:……..

Chủ sở hữu quyền tác giả: ……

☐ **Bản ghi khác**

Tên bản ghi:……..

Chủ sở hữu quyền liên quan:…….....

3. Những người biểu diễn/sản xuất bản ghi âm, ghi hình/thực hiện chương trình phát sóng (5):

Họ và tên:……Quốc tịch:……..

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: …….

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:…….Email:……

4. Chủ sở hữu quyền liên quan (6):

Chủ sở hữu quyền liên quan là:

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:……Quốc tịch:……..

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……...

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: …..……..

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự đầu tư thực hiện

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ:……

5. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……..

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……...

Số điện thoại:……Email:……..

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……

Chủ sở hữu quyền liên quan (7)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp nộp Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, đăng tải lên không gian mạng hoặc các hình thức khác, nêu rõ.

(3) Có Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng (theo mẫu) là một thành phần trong hồ sơ đăng ký trong trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để sáng tạo tác phẩm.

(4) Nội dung cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng do cá nhân/tổ chức tự định hình hoặc thực hiện, không sao chép, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng... thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(5) Khai đầy đủ những người định hình hoặc thực hiện (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng người người thực hiện.

(6) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền liên quan, nếu có.

(7) Trường hợp có đồng chủ sở hữu quyền liên quan thì phải có chữ ký của tất cả các đồng chủ sở hữu quyền liên quan. Tờ khai có thể do một trong số các đồng chủ sở hữu quyền liên quan ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng chủ sở hữu quyền liên quan còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 10. Tờ khai đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Thông tin cấp lại:

Số Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đã cấp:……

Cấp ngày……..tháng…….năm……...

Tên tác phẩm:……..

Loại hình:……

Tác giả:…….……Quốc tịch:……

Số Chứng minh nhân dân/ Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu*:*……..

Chủ sở hữu quyền tác giả:…….…… Quốc tịch……

Số Chứng minh nhân dân/ Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Số đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức):* …….

Lý do cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả:

☐ Rách, hư hỏng Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả

☐ Mất Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả

2. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*:.....……

Ngày cấp:……tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Tôi/Chúng tôi cam đoan 02 bản sao tác phẩm đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả giống với bản sao tác phẩm đã được đóng dấu, ghi số

Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả; cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……

Tác giả/Chủ sở hữu quyền tác giả (*)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(*) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 11. Tờ khai đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Thông tin cấp lại

Số Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan đã cấp:……..

Cấp ngày…….tháng…….năm……

Tên cuộc biểu diễn/Bản ghi âm, ghi hình/Chương trình phát sóng:…….....

Loại hình:……

Chủ sở hữu quyền liên quan:……..

Số Chứng minh nhân dân/ Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Số đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*:……

Lý do cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan:

☐ Rách, hư hỏng Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

☐ Mất Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

2. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……..

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: ……

Ngày cấp: …….. tại: ……

Địa chỉ:……...

Số điện thoại:……Email:……..

Tôi/Chúng tôi cam đoan 02 bản sao bản định hình cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan giống với bản sao bản định hình cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng đã được đóng dấu, ghi số Giấy chứng nhận đăng

ký quyền liên quan; cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……
Chủ sở hữu quyền liên quan (*)
(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(*) Trường hợp có đồng chủ sở hữu quyền liên quan thì phải có chữ ký của tất cả các đồng chủ sở hữu quyền liên quan. Tờ khai có thể do một trong số các đồng chủ sở hữu quyền liên quan ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng chủ sở hữu quyền liên quan còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 12. Tờ khai đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Thông tin cấp đổi

a) Thông tin Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đã cấp

Số Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đã cấp:……

Cấp ngày……..tháng…….năm……...

Tên tác phẩm:……..

Loại hình:……

Tác giả:…….……Quốc tịch:……

Số Chứng minh nhân dân/ Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu:……

Chủ sở hữu quyền tác giả:…….…… Quốc tịch……

Số Chứng minh nhân dân/ Căn cước/ Căn cước công dân/Hộ chiếu *(hoặc Số đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức):* ……

b) Lý do cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả:

☐ **Chuyển đổi chủ sở hữu quyền tác giả**

Chủ sở hữu quyền tác giả mới là (1):

☐ Cá nhân

Họ và tên:……Quốc tịch……

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……

Ngày cấp: …… tại: ……

Địa chỉ:……

Số điện thoại: …… Email: ……

☐ Tổ chức

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: …….

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo thừa kế

☐ Khác, nêu rõ: ……

☐ **Thay đổi tên tác phẩm**

Tên tác phẩm mới:……

☐ **Thay đổi thông tin về tác giả**

Họ và tên:…… Quốc tịch:……..

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):……...

Sinh ngày:……..tháng…….năm…….

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: …….

Ngày cấp:……..tại:……..

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:…….

☐ **Thay đổi thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả**

☐ Cá nhân

Họ và tên:……Quốc tịch……

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

☐ Tổ chức

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: ……..

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

2. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Số đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*:.....……

Ngày cấp:……tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Tôi/Chúng tôi cam đoan 02 bản sao tác phẩm đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả giống với bản sao tác phẩm đã được đóng dấu, ghi số Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả; cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……

Tác giả/Chủ sở hữu quyền tác giả (2)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(2) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 13. Tờ khai đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Thông tin cấp đổi

a) Thông tin Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan đã cấp

Số Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan đã cấp:……..

Cấp ngày…….tháng…….năm……

Tên cuộc biểu diễn/Bản ghi âm, ghi hình/Chương trình phát sóng:…….....

Loại hình:……

Chủ sở hữu quyền liên quan:……..

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Số đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức):* …… …..

b) Lý do cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan:

☐ **Chuyển đổi chủ sở hữu quyền liên quan**

Chủ sở hữu quyền liên quan mới là (1):

☐ Cá nhân

Họ và tên:……Quốc tịch:……..

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……...

☐ Tổ chức

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập: ……..

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo thừa kế

☐ Khác, nêu rõ: ……

☐ Thay đổi tên cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng

Tên cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng mới: …….

☐ Thay đổi thông tin về chủ sở hữu quyền liên quan

☐ Cá nhân

Họ và tên:……Quốc tịch:……..

Sinh ngày:……..tháng…….năm……

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……...

☐ Tổ chức

Tên tổ chức:……

Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập: ……..

Ngày cấp:……..tại:…….

Địa chỉ:……

Số điện thoại:……Email:……

2. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:……..

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu *(hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức)*: ……..

Ngày cấp:……..tại:……

Địa chỉ:……...

Số điện thoại:……Email:……..

Tôi/Chúng tôi cam đoan 02 bản sao bản định hình cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan giống với bản sao bản định hình cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng đã được đóng dấu, ghi số Giấy chứng nhận đăng

ký quyền liên quan; cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

……., ngày…..tháng……năm……
Chủ sở hữu quyền liên quan (2)
(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền liên quan, nếu có.

(2) Trường hợp có đồng chủ sở hữu quyền liên quan thì phải có chữ ký của tất cả các đồng chủ sở hữu quyền liên quan. Tờ khai có thể do một trong số các đồng chủ sở hữu quyền liên quan ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng chủ sở hữu quyền liên quan còn lại theo quy định của pháp luật.

Mẫu số 14. Tờ khai đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả/ Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ HỦY BỎ HIỆU LỰC GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ/ GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

I. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

□ **Cá nhân**

Họ và tên: …….. Quốc tịch .....

Sinh ngày: …….. tháng …….. năm .....

Số Chứng minh nhân dân/ Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……..

Ngày cấp: ……. tại: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

Email: .....

□ **Tổ chức**

Tên tổ chức: .....

Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập: …….....

Ngày cấp: …….. tại: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

Email: .....

II. ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Họ và tên/Tên tổ chức: .....

Sinh ngày: …….. tháng …… năm .....

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu (hoặc Mã số doanh nghiệp/ Quyết định/ Giấy phép thành lập nếu là tổ chức): .....

Ngày cấp: ……. tại: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: …….. Email (nếu có) .....

III. THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN ĐỀ NGHỊ HỦY BỎ HIỆU LỰC

1. Số Giấy chứng nhận: Ngày cấp:

Mã hồ sơ: (nếu có)

2. Lý do, nội dung, căn cứ đề nghị hủy bỏ hiệu lực:

.....

.....

.....

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

…… ngày ... tháng ... năm ...

Họ và tên, chữ ký

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

Phụ lục

- Cam đoan của tác giả/ đồng tác giả về sáng tạo tác phẩm (Trường hợp tác giả/ đồng tác giả không đồng thời là người ký trong Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả kèm theo mẫu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 hoặc mẫu số 08 của Phụ lục này)

- Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình sáng tạo tác phẩm (Trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm kèm theo mẫu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 hoặc mẫu số 08 của Phụ lục này)

- Bản mô tả và cam đoan về việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng (Trường hợp có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng kèm theo mẫu số 09 của Phụ lục này)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CAM ĐOAN CỦA TÁC GIẢ/ ĐỒNG TÁC GIẢ VỀ SÁNG TẠO TÁC PHẨM

Họ và tên:……Quốc tịch:…….

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):……

Sinh ngày:……tháng……năm……..

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu: ……

Ngày cấp:……tại: ……...

Địa chỉ:……....

Số điện thoại:…….Email: ……

Tôi/ chúng tôi cam đoan là tác giả/ đồng tác giả sáng tạo tác phẩm: ……. …. (Sau đây gọi tắt là "Tác phẩm")

Tôi/ chúng tôi cam đoan những nội dung có trong tác phẩm nêu trên là do tôi/ chúng tôi tự sáng tạo, không sao chép, không vi phạm bản quyền của bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Nội dung tác phẩm không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng đến chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn

giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, lợi ích nhà nước, lợi ích công cộng, (đối với chương trình máy tính – trò chơi điện tử) không lừa đảo, không nhằm mục đích quy đổi ra tiền mặt dưới bất kỳ hình thức nào….

Tôi/ chúng tôi đã sáng tạo tác phẩm này theo: (*quyết định hoặc xác nhận giao việc; hợp đồng; tham gia cuộc thi…*) …..... .....

Tôi/ chúng tôi cam đoan chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm nêu trên thuộc về …….

Tôi/ chúng tôi cam kết không có tranh chấp về quyền tác giả.

Ngày hoàn thành tác phẩm: …….

Tôi (chúng tôi) cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi (chúng tôi) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

…..., ngày….. tháng…..năm……

TÁC GIẢ / ĐỒNG TÁC GIẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

……., ngày ... tháng ... năm …..

BẢN MÔ TẢ VÀ CAM ĐOAN VỀ VIỆC SỬ DỤNG HỆ THỐNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO HỖ TRỢ TRONG QUÁ TRÌNH SÁNG TẠO TÁC PHẨM

Họ và tên: …… Quốc tịch: ……..……

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có): …….…….

Sinh ngày: …… tháng …… năm ……..…….

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu:……..…

Ngày cấp:……tại: ……..…..

Địa chỉ:…….....

Số điện thoại: ……. Email: …….

Tôi/ Chúng tôi là tác giả/ đồng tác giả sáng tạo tác phẩm: ……

Loại hình: ……

1. Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm

Mô tả chi tiết việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm (1): ……

……..

……..

……..

2. Cam đoan về việc trực tiếp sáng tạo tác phẩm

Tác phẩm nộp trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả là nội dung do tôi (chúng tôi) trực tiếp sáng tạo.

Việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo không làm thay thế vai trò sáng tạo của tác giả (đồng tác giả) đối với tác phẩm. Tôi (chúng tôi) là người trực tiếp sáng tạo và quyết định nội dung cuối cùng của tác phẩm: ……

Tôi/ chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự sáng tạo đối với tác phẩm, kể cả trong trường hợp có tranh chấp phát sinh liên quan đến nội dung được tạo ra bởi hệ thống trí tuệ nhân tạo.

Tác phẩm này do tôi (chúng tôi) sáng tạo ra đáp ứng đầy đủ các điều kiện về bảo hộ quyền tác giả theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ. Việc đưa dữ liệu đầu vào cho hệ thống trí tuệ nhân tạo không gây phương hại đến quyền tác giả, quyền liên quan của các đối tượng được bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan.

Tôi/ chúng tôi cam đoan tự lưu trữ các tài liệu chứng minh theo quy định tại khoản 7 và khoản 8 Điều 5a của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 để cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp có yêu cầu bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm.

Tôi (chúng tôi) cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi (chúng tôi) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

….., ngày….. tháng…..năm……

TÁC GIẢ/ ĐỒNG TÁC GIẢ

<u>Hướng dẫn</u>:

(1) Mô tả chi tiết việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình sáng tạo tác phẩm:

- Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng;

- Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo ở công đoạn;

- Tính chất sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo (hỗ trợ, tạo sinh, gợi ý…);

- Nội dung nào do chính tác giả/ đồng tác giả sáng tạo ra, nội dung nào do hệ thống trí tuệ nhân tạo tạo ra;

- Các câu lệnh đã thiết lập để điều khiển hệ thống trí tuệ nhân tạo; dạng câu lệnh mẫu hay câu lệnh do chính tác giả/ đồng tác giả trực tiếp thiết lập;

- Các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 5a của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

……., ngày ... tháng ... năm …..

BẢN MÔ TẢ VÀ CAM ĐOAN VỀ VIỆC SỬ DỤNG HỆ THỐNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO HỖ TRỢ TRONG QUÁ TRÌNH ĐỊNH HÌNH HOẶC THỰC HIỆN CUỘC BIỂU DIỄN/ BẢN GHI ÂM, GHI HÌNH/ CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG

Họ và tên: …… Quốc tịch: ……..……

Bút danh thể hiện trên cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng (nếu có): …….…….

Sinh ngày: …… tháng …… năm ……..…….

Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu:……..…

Ngày cấp:……tại: ……..…..

Địa chỉ:…….....

Số điện thoại: ……. Email: …….

Tôi/ Chúng tôi là (những) người định hình/ thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng: ……

1. Mô tả việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng

Mô tả chi tiết việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng (1):

……

……

……

2. Cam đoan về việc trực tiếp định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng và không gây phương hại đến quyền tác giả

Cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng nộp trong hồ sơ đăng ký quyền liên quan là nội dung do tôi (chúng tôi) trực tiếp trực tiếp định hình hoặc thực hiện.

Việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo không làm thay thế vai trò của người thực hiện việc định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng.

Tôi (chúng tôi) là người trực tiếp định hình hoặc thực hiện và quyết định nội dung cuối cùng của tác phẩm/ định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng: …….....

Tôi/ chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc định hình hoặc thực hiện đối với cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng, kể cả trong trường hợp có tranh chấp phát sinh liên quan đến nội dung được tạo ra bởi hệ thống trí tuệ nhân tạo.

Cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng này do tôi (chúng tôi) định hình hoặc thực hiện đáp ứng đầy đủ các điều kiện về bảo hộ quyền tác giả theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ. Việc đưa dữ liệu đầu vào cho hệ thống trí tuệ nhân tạo không gây phương hại đến quyền tác giả, quyền liên quan của các đối tượng được bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan.

Tôi/ chúng tôi cam đoan tự lưu trữ các tài liệu chứng minh theo quy định tại khoản 7 và khoản 8 Điều 5a của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 để cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp có yêu cầu bảo vệ quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng này.

Tôi (chúng tôi) cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi (chúng tôi) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

…., ngày….. tháng…..năm……

NHỮNG NGƯỜI ĐỊNH HÌNH HOẶC THỰC HIỆN CUỘC BIỂU DIỄN/ BẢN GHI ÂM, GHI HÌNH/ CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG

Hướng dẫn:

(1) Mô tả chi tiết việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo trong quá trình định hình hoặc thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng:

- Tên hệ thống trí tuệ nhân tạo đã sử dụng;

- Sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo ở công đoạn;

- Tính chất sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo (hỗ trợ, tạo sinh, gợi ý…);

- Nội dung nào do chính người định hình/ thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng tạo ra, nội dung nào do hệ thống trí tuệ nhân tạo tạo ra;

- Các câu lệnh đã thiết lập để điều khiển hệ thống trí tuệ nhân tạo; dạng câu lệnh mẫu hay câu lệnh do chính người định hình/ thực hiện cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng trực tiếp thiết lập;

- Các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 5a của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026.

Phụ lục II

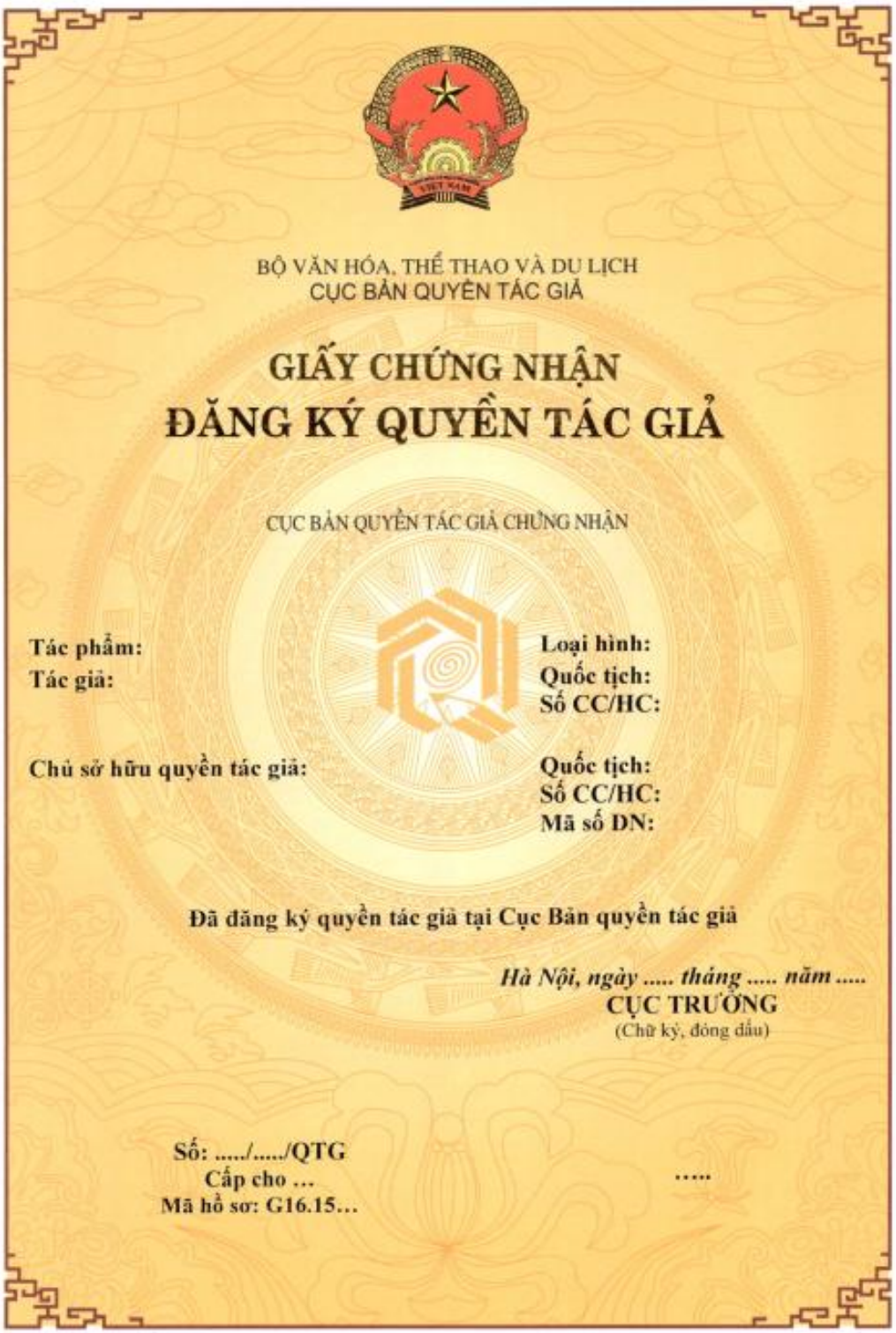
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ;
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2026/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

Mẫu số 01	Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả
Mẫu số 02	Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan
Mẫu số 03	Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại)
Mẫu số 04	Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại)

Mẫu số 01. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả

Mặt trước


BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tác phẩm:
Tác giả:
Loại hình:
Quốc tịch:
Số CC/HC:

Chủ sở hữu quyền tác giả:
Quốc tịch:
Số CC/HC:
Mã số DN:

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền tác giả

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....
CỤC TRƯỞNG
(Chữ ký, đóng dấu)

Số: ...../...../QTG
Cấp cho ...
Mã hồ sơ: G16.15...

.....

Mặt sau

1. Căn cứ phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan *(Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ)*

- Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ, đã công bố hay chưa công bố, đã đăng ký hay chưa đăng ký.

- Quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa được định hình hoặc thực hiện mà không gây phương hại đến quyền tác giả.

2. Tác giả, đồng tác giả *(Điều 12a Luật Sở hữu trí tuệ)*

Tác giả là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

3. Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan *(Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ)*

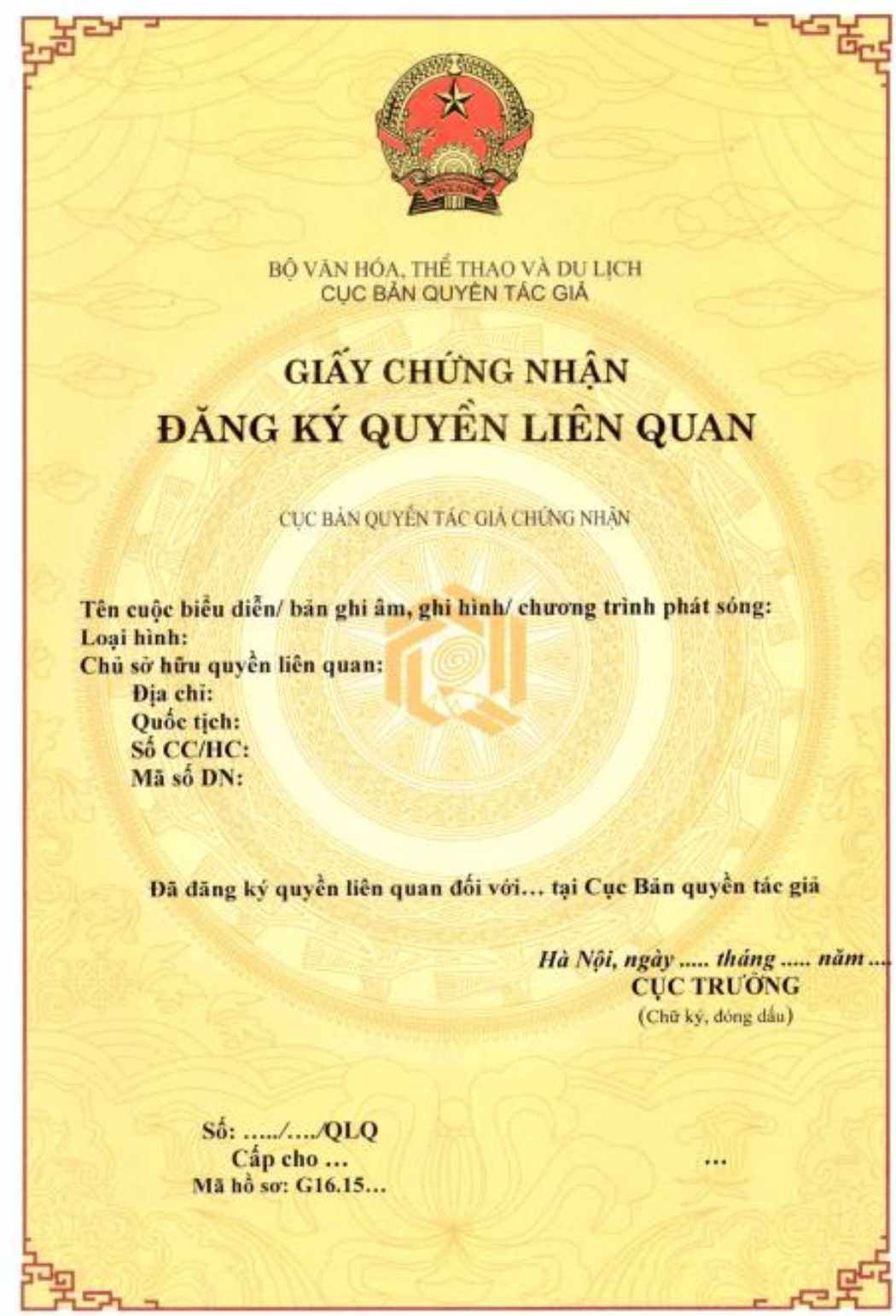
- Đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan là việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận các thông tin về tác giả, tác phẩm, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

- Việc nộp hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không phải là thủ tục bắt buộc để được hưởng quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của Luật này.

- Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin nêu trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.

Mẫu số 02. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

Mặt trước



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tên cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng:
Loại hình:
Chủ sở hữu quyền liên quan:
Địa chỉ:
Quốc tịch:
Số CC/HC:
Mã số DN:

Đã đăng ký quyền liên quan đối với… tại Cục Bản quyền tác giả

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm ....
CỤC TRƯỞNG
(Chữ ký, đóng dấu)

Số: …../…./QLQ
Cấp cho …
Mã hồ sơ: G16.15…

…

Mặt sau

1. Căn cứ phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan *(Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ)*

- Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ, đã công bố hay chưa công bố, đã đăng ký hay chưa đăng ký.

- Quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa được định hình hoặc thực hiện mà không gây phương hại đến quyền tác giả.

2. Tác giả, đồng tác giả *(Điều 12a Luật Sở hữu trí tuệ)*

Tác giả là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

3. Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan *(Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ)*

- Đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan là việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận các thông tin về tác giả, tác phẩm, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

- Việc nộp hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không phải là thủ tục bắt buộc để được hưởng quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của Luật này.

- Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin nêu trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.

Mẫu số 03. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại)

Mặt trước



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tác phẩm: **Loại hình:**
Tác giả: **Quốc tịch:**
Số CC/HC:

Chủ sở hữu quyền tác giả: **Quốc tịch:**
Số CC/HC:
Mã số DN:

Cấp đổi thay cho GCNĐKQTG hoặc Nhận chuyển nhượng từ CSH có GCNĐKQTG số.../.../QTG ngày .../.../...
Cấp lại thay cho GCNĐKQTG số .../.../ QTG ngày .../.../...

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền tác giả

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....
CỤC TRƯỞNG
(Chữ ký, đóng dấu)

Số: ...../...../QTG
Cấp cho ... **.....**
Mã hồ sơ: G16.15...

Mặt sau

1. Căn cứ phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan *(Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ)*

- Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ, đã công bố hay chưa công bố, đã đăng ký hay chưa đăng ký.

- Quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa được định hình hoặc thực hiện mà không gây phương hại đến quyền tác giả.

2. Tác giả, đồng tác giả *(Điều 12a Luật Sở hữu trí tuệ)*

Tác giả là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

3. Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan *(Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ)*

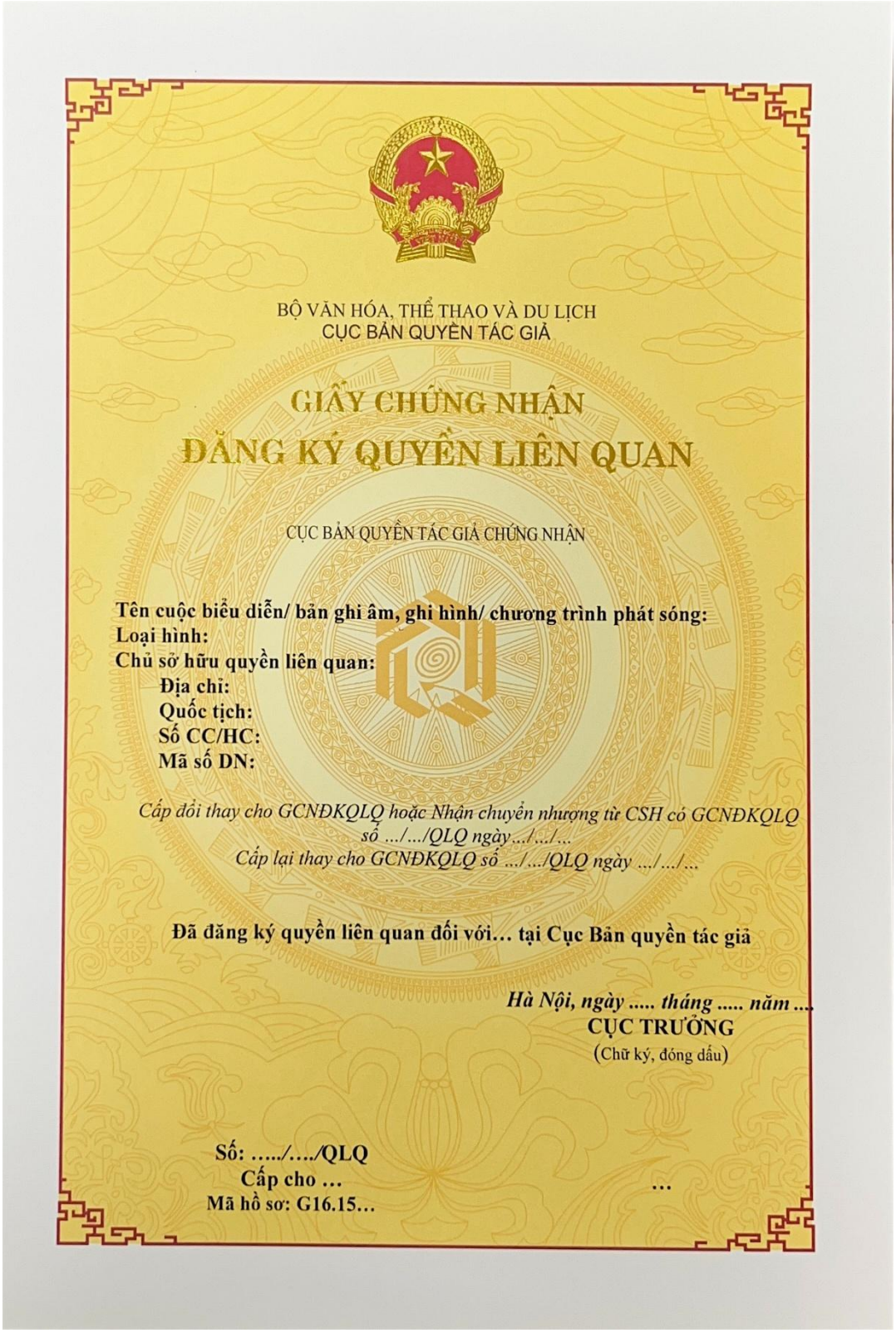
- Đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan là việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận các thông tin về tác giả, tác phẩm, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

- Việc nộp hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không phải là thủ tục bắt buộc để được hưởng quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của Luật này.

- Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin nêu trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.

Mẫu số 04. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại)

Mặt trước



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tên cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng:
Loại hình:
Chủ sở hữu quyền liên quan:
Địa chỉ:
Quốc tịch:
Số CC/HC:
Mã số DN:

Cấp đổi thay cho GCNĐKQLQ hoặc Nhận chuyển nhượng từ CSH có GCNĐKQLQ số .../.../QLQ ngày.../.../...
Cấp lại thay cho GCNĐKQLQ số .../.../QLQ ngày .../.../...

Đã đăng ký quyền liên quan đối với... tại Cục Bản quyền tác giả

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm ...
CỤC TRƯỞNG
(Chữ ký, đóng dấu)

Số: ...../..../QLQ
Cấp cho ...
Mã hồ sơ: G16.15...

...

Mặt sau

1. Căn cứ phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan *(Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ)*

- Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ, đã công bố hay chưa công bố, đã đăng ký hay chưa đăng ký.

- Quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa được định hình hoặc thực hiện mà không gây phương hại đến quyền tác giả.

2. Tác giả, đồng tác giả *(Điều 12a Luật Sở hữu trí tuệ)*

Tác giả là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

3. Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan *(Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ)*

- Đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan là việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận các thông tin về tác giả, tác phẩm, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

- Việc nộp hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không phải là thủ tục bắt buộc để được hưởng quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của Luật này.

- Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin nêu trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.